

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI TỈNH THÁI BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Cúc

2. Ông Trần Văn Hiếu

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2019/TLST- KDTM ngày 27 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần CT.

Địa chỉ: Số 108, Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Lê Đức T - Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP CT.

Người đại diện theo ủy quyền: 1) Ông Nguyễn Quang T - Phó giám đốc Ngân hàng TMCP CT - Chi nhánh Thái Bình.

2) Ông Phạm Minh T - Phó phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP CT - Chi nhánh Thái Bình.

(Theo văn bản ủy quyền số 907/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 16/11/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP CT)

- **Bị đơn**: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1960,

Bà **Phạm Thị V**, sinh năm 1960.

Đều TQ: Thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Bà Phạm Thị V ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T giải quyết toàn bộ vụ án theo giấy ủy quyền được xác nhận ngày 13/9/2019

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ theo nội dung của các Hợp đồng tín dụng đã được ký kết giữa Ngân hàng TMCP CT và ông Nguyễn Văn T, bà Phạm Thị V.

Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị V có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP CT tổng số nợ lãi tính đến hết ngày 12/11/2019 là 396.000.000đ (Ba trăm chín mươi sáu triệu đồng) vào ngày 13/11/2019

2.2. Về xử lý tài sản thế chấp:

Nếu ngày 13/11/2019 ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng TMCP CT có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Tài sản thế chấp mà Ngân hàng TMCP CT có quyền yêu cầu phát mại là:

+ Quyền sử dụng đất ở nông thôn 118.8m² tại thửa đất số 2289(6) và 2289(11) tờ bản đồ số 02 và tài sản gắn liền với đất là 01 nhà ở mái bằng 2 tầng công trình khép kín diện tích khoảng 230m² trên diện tích đất 118.8 m² gồm 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cụ thể:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK679695 (diện tích 52.8m² thửa 2289(6)), số vào sổ H01997 do UBND huyện Tiền Hải cấp ngày 02/5/2008,
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK019377 (diện tích 66m² thửa 2289(11)), số vào sổ CH03346 do UBND huyện Tiền Hải cấp ngày 28/02/2013.

+ Quyền sử dụng đất ở nông thôn 90m² tại thửa đất số 2293(14), tờ bản đồ số 03 và tài sản gắn liền với đất là 01 nhà ở mái chày diện tích khoảng 50m² trên diện tích đất 90m²; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK019376 (diện tích 90m² thửa 2293(14)), số vào sổ CH03344 do UBND huyện Tiền Hải cấp ngày 28/02/2013.

Địa chỉ các tài sản trên: tại thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình. Chủ tài sản là ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị V. Hợp đồng thế chấp được công chứng và đăng ký thế chấp đầy đủ.

+ Quyền sử dụng đất ở nông thôn 90m² tại thửa đất số 2309(11) tờ bản đồ số 03; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK019375, số vào sổ CH03345 do UBND huyện Tiền Hải cấp ngày 28/02/2013; tại thôn Đ, xã N, huyện T tỉnh Thái Bình; chủ tài sản là ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị V.

2.3 Về án phí và chi phí tố tụng khác:

- Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 19.800.000 đồng (Mười chín triệu tám trăm ngàn đồng) và 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ Ngân hàng TMCP CT đã nộp tạm ứng, ông T và bà V có trách nhiệm hoàn trả số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho Ngân hàng TMCP CT.

- Trả lại Ngân hàng TMCP CT số tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp 43.000.000 đ (Mười chín triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số số 0009239 ngày 23 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Tiền Hải;
- Chi cục THA h. Tiền Hải
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ

Nhi

Nguyễn Thị

